

DANH SÁCH SV K36
NGÀNH CN VẬT LÝ NHẬN
HỌC BỔNG KHUYẾN
KHÍCH HỌC TẬP
HỌC KỲ II NĂM HỌC 2011
- 2012

Kèm theo Quyết định số
2097/QĐ-ĐHSP ngày
19.10.2012

STT	MSS	Họ	Tên	Điểm	Số
	V	n	m	m	tiền
				TB	RL
1	K36.	Ngũ	Du	3.4	81 15
		105.	yến	ng	2 00
		009	Ngô		00
		c			0
2	K36.	Ngũ	Hu	2.6	75 12
		105.	yến	yến	1 00
		020	Thị		00
		Ngô			0
		c			
3	K36.	Ngô	Liễn	2.7	75 12
		105.	Thị	u	5 00
		024	Ngô		00
		c			0
4	K36.	Huỳnh	Ly	3.2	82 15
		105.	nh		8 00
		031	Kim		00
					0
5	K36.	Lê	Nh	2.9	81 12
		105.	Thị	un	2 00
		045	Kim	g	00
					0
6	K36.	Ngũ	Ph	2.5	73 12
		105.	yến	uợ	00
		046	Thị	ng	00
					0
7	K36.	Ngũ	Ph	3.6	74 12
		105.	yến	uợ	6 00
		048	Ngô	ng	00
		c			0
8	K36.	Đỗ	Ph	3.0	77 12
		105.	Thị	uợ	3 00
		050	Lan	ng	00
					0
9	K36.	Phạm	Sử	2.6	76 12

	105. m	1	00
	056 Văn		00
			0
10	K36. Trương Trà	2.8 78	12
	105. ng m	4	00
	069 Hoà		00
	Bảo		0
11	K36. Đỗ Tra	2.8 77	12
	105. Thị ng	2	00
	072 Diễm		00
	m		0
12	K36. Phạm Tu	3 77	12
	105. m yền		00
	078 Thị		00
	Kim		0
13	K36. Trần Văn	2.8 77	12
	105. Nguyễn		00
	083 yền		00
	Khá		0
	nh		
14	K36. Mai Yết	2.7 79	12
	105. Thị n		00
	089 Hải		00
			0